TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HS-ST
Ngày 26/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương

2. Ông Trần Công Quan

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại Phòng xử A, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Thị H; sinh ngày 23/12/1962 tại Quảng Nam; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: xx Ông Ích Khiêm, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Nhà không số, Tổ x, Ấp x, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ G (chết) và bà Lê Thị L (chết); tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến ngày 14/6/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960; địa chỉ: Hộ khẩu thường trú: xx Ông Ích Khiêm, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Nhà không số, Tổ x, Ấp x, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 11/6/2019, tại trước nhà số 32/33/2 Ông Ích Khiêm, Phường 14, Quận 11, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 11 tiến hành kiểm tra và bắt

quả tang đối tượng Võ Thị H đang bán số đề cho bà Trần Thị L; thu giữ của Võ Thị H 05 tờ biên nhận ghi số đề ngày 11/6/2019, 01 xe mô tô biển số 59M1-832.78, 01 máy tính hiệu Casio, 02 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 túi vải sọc ca rô xanh đỏ và số tiền 2.880.000 đồng; thu giữ của Trần Thị L 01 tờ biên nhận ghi số đề ngày 11/6/2019 giao cho Công an Phường 14, Quận 11 lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Theo kết quả kiểm tra 05 tờ phơi đề ngày 11/6/2019 và điện thoại di động của đối tượng Võ Thị H thể hiện: Võ Thị H ghi số đề theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 11/6/2019. Đối tượng H trực tiếp bán số đề cho khách. Trong ngày 11/6/2019, tổng số tiền đối tượng ghi được theo phơi đề là 3.344.000 đồng và số tiền bán số đề qua tin nhắn điện thoại di động là 1.877.000 đồng. Tổng số tiền mua bán số đề trong ngày 11/6/2019 là 5.221.000 đồng (BL 52-55).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị can Võ Thị H khai nhận: Để có tiền tiêu xài, bị can H đứng ra nhận ghi số đề tại nhà số 32/33/2 Ông Ích Khiêm, Phường 14, Quận 11 từ đầu tháng 6/2019 đến ngày bị bắt. Hàng ngày, bị can H bán số đề cho người mua từ lúc 13 giờ đến 15 giờ 30 phút. Sau đó, bị can kiểm tra lại nếu người mua số đề với số tiền dưới 5.000 đồng trên mỗi con số thì bị can giữ lại để thắng thua trực tiếp, nếu con số nào có người mua trên 5.000 đồng thì bị can H dùng 02 chiếc điện thoại di động của mình để nhắn tin giao lại cho một người phụ nữ tên là Diễm (không rõ lai lịch) có số điện thoại di động là 0903963772 để hưởng huê hồng là 22%; bị can giảm trực tiếp cho khách mua đề là 20%, số tiền chênh lệch 2% còn lại thì bị can H hưởng. Khi các đối tượng đánh bạc cần mua số đề thì đến gặp trực tiếp bị can H hoặc nhắn tin qua hai số máy điện thoại di động của bị can là số 0934051932 và số 0938484913. Bị can H ghi số tiền và con số ra 01 tờ giấy trắng nhỏ (gọi là biên nhận số đề) giao cho người mua 01 tờ để đối chiếu khi có kết quả xổ số. Võ Thị H là người trực tiếp trả thưởng cho các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng mua số đề là khách vãng lai. Cách thức thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày. Khi người đánh bạc đặt mua số trùng với kết quả xổ số kiến thiết thì thắng cược, ngược lại thì thua số tiền đã đặt cược. Tiền đặt cược thắng thua bằng tiền Việt Nam. Tùy theo người đánh bạc mua số đề từ hai, ba hoặc bốn chữ số thì chủ thầu đề trả cho bị can H gấp 73 lần, 630 lần hoặc 5300 lần số tiền cược nếu chữ số mà khách mua trùng với kết quả xổ số. Trường hợp khách thắng cược thì bị can H thanh toán cho khách lần lượt gấp từ 70 đến 72 lần, từ 600 đến 620 lần hoặc 5200 lần số tiền đặt cược nếu chữ số mà khách mua trùng với kết quả xổ số. Số tiền chênh lệch khi trả thưởng do bị can H hưởng. Vào ngày 11/6/2019, bị can H đang bán số đề cho đối tượng Trần Thị L với số tiền là 62.000 đồng thì bị bắt giữ. Số tiền mà bị can H đã thu lợi bất chính từ việc ghi số đề tính đến ngày bị bắt là khoảng 1.000.000 đồng. Bị can đã sử dụng vào việc tiêu dùng hàng ngày hết (BL 32-37).

Đối với hành vi đánh bạc của đối tượng Trần Thị L (sinh năm 1971; địa chỉ: Hộ khẩu thường trú: Thôn x, xã xx, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Tạm trú: x Tống Văn Trân, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh) do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và hiện nay đối tượng L đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, không rõ nơi ở hiện tại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 chưa xử phạt hành chính đối với bà L (BL 29).

Vật chứng vụ án:

- 05 tờ phơi đề ghi ngày 11/6/2019 có chữ ký của bị can Võ Thị H và 01 tờ phơi đề ghi ngày 11/6/2019 có chữ ký của Trần Thị L (BL 44-48, 50).

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu vàng, 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 01 túi vải kích thước 25cm x 30cm sọc ca rô màu xanh đỏ (BL 56).

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.880.000 đồng thu giữ của bị can Võ Thị H (BL 56).

- 01 xe mô tô màu đỏ, biển số 59M1-832.28 thu giữ của bị can Võ Thị H. Qua xác minh, chiếc xe trên do ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1960; địa chỉ: Hộ khẩu thường trú: xx Ông Ích Khiêm, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Nhà không số, Tổ x, Ấp x, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) là chủ sở hữu. Ông T khai chiếc xe trên do ông mua để sử dụng trong gia đình. Ngày 11/6/2019 ông T giao xe cho vợ là bị can H sử dụng để đưa đón cháu đi học, không biết bị can H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông T (BL 38-39, 56-60).

Tại Bản cáo trạng số 79/CT-VKSQ.11 ngày 19/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Võ Thị H tội danh "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo H có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù; phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 16 giờ ngày 11/6/2019, tại trước nhà số 32/33/2 Ông Ích Khiêm, Phường 14, Quận 11, Công an Quận 11 bắt quả tang bị cáo Võ Thị H đang bán số đề cho đối tượng Trần Thị L. Trước đó cùng ngày 11/6/2019, bị cáo Võ Thị H còn có hành vi bán số đề cho một số đối tượng khác không rõ lai lịch đặt cược theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hành vi của bị cáo Võ Thị H bị Công an Quận 11 phát hiện và bắt giữ trước khi có kết quả mở thưởng của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, do đó, số tiền dùng vào việc đánh bạc là tổng số tiền mà bị cáo Võ Thị H và người mua đề đã bỏ ra để mua số đề được xác định thông qua kiểm tra, đối chiếu số tiền thu giữ được, số tiền ghi trên các phơi đề và số tiền thể hiện qua các tin nhắn điện thoại di động. Số tiền dùng đánh bạc là 5.221.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Võ Thị H có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích, động cơ là thu lợi bất chính.

Hành vi của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về cơ sở xem xét áp dụng án treo đối với bị cáo:

Bị cáo bị xét xử tội danh "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm; căn cứ theo kết quả xác minh của Công an xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh thì bị cáo có khai báo và có cư trú tại địa chỉ nhà không số, Tổ x, Ấp x, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh nhưng không làm thủ tục đăng ký tạm trú, tuy nhiên, do thực tế bị cáo có cư trú và có khai báo nên thuộc trường hợp bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo có nhân thân tốt, không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là năm tờ phơi đề ghi ngày 11/6/2019 có chữ ký của bị cáo Võ Thị H; một tờ phơi đề ghi ngày 11/6/2019 có chữ ký của Trần Thị L và vật chứng là các đoạn tin nhắn qua điện thoại di động mua số đề đã được Công an Phường 14, Quận 11 lập tại biên bản làm việc tại các bút lục từ số 53 đến số 55. Đây là vật chứng cần đưa vào lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với vật chứng là một điện thoại di động Nokia màu đen, một điện thoại di động Nokia 6300 màu vàng, 01 máy tính điện tử hiệu Casio thu giữ của bị cáo Võ Thị H, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với vật chứng là một túi vải kích thước 25cm x 30cm sọc ca rô màu xanh đỏ là phương tiện phạm tội, bị cáo dùng vào việc chứa đựng các phơi đề và các phương tiện phạm tội khác, hiện không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.880.000 đồng thu giữ của bị cáo Võ Thị H; đây là tiền do phạm tội mà có. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với vật chứng là một xe mô tô màu đỏ, biển số 59M1-832.28 thu giữ của bị cáo Võ Thị H. Qua xác minh, chiếc xe trên do ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1960; địa chỉ: Hộ khẩu thường trú: xx Ông Ích Khiêm, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Nhà không số, Tổ x, Ấp x, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) là chủ sở hữu. Ông T khai chiếc xe trên do ông mua để sử dụng trong gia đình. Ngày 11/6/2019 ông T giao xe cho vợ là bị cáo H sử dụng để đưa đón cháu đi học, không biết bị cáo H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông T. Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý vật chứng đúng theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vì vậy, Hội đồng xét xử giải quyết lại.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Võ Thị H, điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xem xét vai trò, trách nhiệm của các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng Trần Thị L (sinh năm 1971; địa chỉ: Hộ khẩu thường trú: Thôn x, xã xx, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Tạm trú: x Tống Văn Trân, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh) có hành vi đánh bạc do mua số đề của bị cáo Võ Thị H nhưng hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và hiện nay đối tượng L đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, không rõ nơi ở hiện tại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 chưa xử phạt hành chính đối với đối tượng L; khi nào truy xét được sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng là khách vãng lai đã mua số đề của bị cáo Võ Thị H vào ngày 11/6/2019, do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 chưa có cơ sở để xử lý, khi nào truy xét được sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên là Diễm sử dụng số điện thoại di động là 0903963772 có hành vi đánh bạc với vai trò là người thầu đề do bị cáo Võ Thị H giao lại phơi đề để hưởng huê hồng, do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 chưa có cơ sở để xử lý, khi nào truy xét được sẽ xử lý sau.

[7] Về xem xét việc xử lý số tiền thu lợi bất chính và việc phạt tiền bổ sung đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thu lợi bất chính với số tiền là 1.000.000 đồng. Ngoài lời khai nhận của bị cáo thì không có căn cứ nào khác thể hiện bị cáo đã thực tế hưởng lợi bao nhiêu tiền nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, do có cơ sở để xác định bị cáo đã có hưởng lợi từ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bổ sung đối với bị cáo số tiền là 10.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Võ Thị H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Võ Thị H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án 26/9/2019; phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Lưu vào hồ sơ vụ án vật chứng là năm tờ phơi đề ghi ngày 11/6/2019 có chữ ký của bị cáo Võ Thị H; một tờ phơi đề ghi ngày 11/6/2019 có chữ ký của Trần Thị L và vật chứng là các đoạn tin nhắn qua điện thoại di động mua số đề đã được Công an Phường 14, Quận 11 lập tại biên bản làm việc tại các bút lục từ số 53 đến số 55.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng là một điện thoại di động Nokia màu đen, một điện thoại di động Nokia 6300 màu vàng, 01 máy tính điện tử hiệu Casio (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 61/LNK-HS ngày 14/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng là một túi vải kích thước 25cm x 30cm sọc ca rô màu xanh đỏ (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 61/LNK-HS ngày 14/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.880.000 đồng (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 61/LNK-HS ngày 14/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo án có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Cơ Dũng